

**TIẾNG VIỆT - TUẦN 22****I. LUYỆN ĐỌC DIỄN CẢM****DŨNG SĨ CỦA RỪNG XANH**

Vào những buổi chiều gió nhẹ, những chú đại bàng con được bố mẹ đậu trên các cây cao canh gác, yên trí tung mình đập gió mà tập bay. Cánh đại bàng vỗ vào không khí tạo ra những tiếng kêu vi vút, vi vút như âm thanh của dàn nhạc giao hưởng trên bầu trời. Mặc dù có sức khỏe và được các loài chim nghiêng mình cúi chào, nhưng đại bàng cũng không cậy khỏe mà đàn áp các giống chim khác.

Đại bàng rất hiền lành, nhưng khi bị kẻ thù xâm phạm thì cũng chiến đấu rất quyết liệt. Người ta đã chứng kiến cảnh chim đại bàng đánh lại bầy khỉ định kéo nhau đến phá tổ. Vũ khí lợi hại của nó là cặp mỏ nhọn và bộ móng vuốt sắc khỏe. Đại bàng có thể quắp những chú khỉ con bay lên cao rồi thả xuống đất, hoặc dùng vuốt nhọn xé chết. Dù sau đó có phải rời tổ bay đi nơi khác, chúng cũng không chịu để cho bầy khỉ vào tổ cướp trứng của mình. Với sức khỏe tung hoành trên trời cao, đại bàng xứng đáng được gọi là “Dũng sĩ của rừng xanh”.

(Theo Thiên Lương)

**II. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN (Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu):****1. Đoạn văn tả con vật nào?**

- A. khỉ                                      B. chim                                      C. đại bàng

**2. Vũ khí lợi hại của đại bàng là gì?**

- A. Bộ vuốt nhọn hoắt và đôi cánh chắc khỏe      B. Cặp mỏ nhọn và bộ móng vuốt sắc khỏe  
C. Cặp mỏ nhọn và đôi chân rất chắc khỏe

**3. Đại bàng chiến đấu quyết liệt với lũ khỉ vì lí do gì?**

- A. Bầy khỉ là kẻ thù của đại bàng.                                      B. Vì bầy khỉ định phá tổ của đại bàng.  
B. Đại bàng muốn khẳng định sức mạnh của bản thân.

**4. Vì sao đại bàng được gọi là “Dũng sĩ của rừng xanh”?**

- A. Vì đại bàng có sức khỏe tung hoành với chiếc mỏ nhọn và móng vuốt sắc.  
B. Vì đại bàng chiến đấu với kẻ thù nào cũng giành chiến thắng.  
C. Vì đại bàng to lớn, cao khỏe.

### III. LUYỆN TẬP

5. Âm thanh nào trong bài được so sánh với âm thanh của đàn nhạc giao hưởng?

A. Tiếng gió rít trong không khí.

B. Tiếng vỗ cánh của đại bàng.

C. Tiếng kêu của đại bàng.

6. Gạch dưới từ ngữ chỉ hoạt động trong câu sau:

Người ta đã chứng kiến cảnh chim đại bàng đánh lại bầy khỉ định kéo nhau đến phá tổ.

7. Gạch dưới bộ phận trả lời câu hỏi *Ở đâu?* trong đoạn thơ sau:

Núi cao ngủ giữa chần mây  
Quả sim béo mọng ngủ ngay vệ đường  
Bắp ngô vàng ngủ trên nương  
Mệt rồi tiếng sáo ngủ vườn trúc xanh...

(Quang Huy)

8. Gạch dưới bộ phận trả lời câu hỏi *Khi nào?* trong đoạn thơ sau:

|                   |                    |
|-------------------|--------------------|
| Cứ vào mùa đông   | Khi vào mùa nóng   |
| Gió về rét buốt   | Tán lá xoè ra      |
| Cây bàng trụi trơ | Như cái ô to       |
| Lá cành rụng hết  | Đang làm bóng mát. |
| Chắc là nó rét!   | <i>Xuân Quỳnh</i>  |

9. Đặt câu hỏi *Khi nào?* / *Ở đâu?* thích hợp cho bộ phận in đậm trong câu sau:

a) Vào những buổi chiều gió nhẹ, những chú đại bàng con được bố mẹ đậu trên các cây cao canh gác.

.....

b) Vào những buổi chiều gió nhẹ, những chú đại bàng con được bố mẹ đậu trên các cây cao canh gác.

.....

HỌ TÊN: .....

LỚP: 3 ....

## TIẾNG VIỆT - TUẦN 23

### I. LUYỆN ĐỌC DIỄN CẢM

#### CÂU CHUYỆN BÓ ĐŨA

1. Ngày xưa, ở một gia đình kia, có hai anh em. Lúc nhỏ, anh em rất hòa thuận. Khi lớn lên, anh có vợ, em có chồng, tuy mỗi người một nhà nhưng vẫn hay va chạm.

2. Thấy các con không yêu thương nhau, người cha rất buồn phiền. Một hôm, ông đặt một bó đuă và một túi tiền trên bàn, rồi gọi các con, cả trai, gái, dâu, rể lại và bảo:

- Ai bẻ gãy được bó đuă này thì cha thưởng túi tiền.

Bốn người con lần lượt bẻ bó đuă. Ai cũng cố hết sức mà không sao bẻ gãy được. Người cha bèn cởi bó đuă ra, rồi thông thả bẻ gãy từng chiếc một cách dễ dàng.

3. Thấy vậy, bốn người con cùng nói:

- Thưa cha, lấy từng chiếc mà bẻ thì có khó gì!

Người cha liền bảo:

- Đúng. Như thế là các con đều thấy rằng chia lẻ ra thì yếu, hợp lại thì mạnh. Vậy các con phải biết yêu thương, đùm bọc lẫn nhau. Có đoàn kết thì mới có sức mạnh.

(Theo NGŨ NGÔN VIỆT NAM)

### II. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN (Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu):

1. Ngày xưa, anh em trong gia đình đó đối xử với nhau như thế nào?

- A. lạnh nhạt                      B. tệ bạc, thờ ơ                      C. ghen ghét nhau.                      D. hòa thuận.

2. Khi lớn lên, anh em trong gia đình đó đối xử với nhau như thế nào?

- A. Giúp đỡ, quan tâm nhau                      B. Hòa thuận với nhau  
C. Ghen ghét, đố kị lẫn nhau                      D. Không yêu thương nhau

3. Thấy anh em không yêu thương nhau, người cha có thái độ ra sao?

- A. khóc thương                      B. tức giận                      C. thờ ơ                      D. buồn phiền

4. Người cha đã làm gì để răn dạy các con?

- A. cho thừa hưởng cả gia tài                      B. trách phạt  
C. lấy ví dụ về bó đuă.                      D. giảng giải đạo lý của cha ông

5. Người cha bẻ gãy bó đuũa bằng cách nào?

- A. Ông dùng dao để cưa. B. Ông bẻ gãy từng chiếc một.  
C. Ông cũng không bẻ gãy được bó đuũa. D. Ông thuê lực sĩ về bẻ

6. Câu chuyện khuyên em điều gì?

- A. Anh em mạnh ai người nấy sống. B. Anh em phải đoàn kết yêu thương nhau.  
C. Anh em khi ăn cơm cần có đuũa. D. Anh em cần hợp lực để bẻ được bó đuũa.

### III. LUYỆN TẬP

7. Trong từ *gia đình*, tiếng *gia* có nghĩa là *nhà*. Trong các từ dưới đây, từ nào trong đó tiếng *gia* cũng có nghĩa là *nhà*? Hãy ghi những từ đó vào chỗ chấm.

*gia cảnh, gia cầm, gia công, gia quyến, gia nhập, gia chủ*

- Các từ trong đó tiếng *gia* có nghĩa là *nhà*:.....

8. Nối từ ngữ hàng trên có nghĩa giống với từ ngữ ở hàng dưới:

|           |          |             |
|-----------|----------|-------------|
| mắc cỡ    | cảm động | tuyên dương |
| khen ngợi | xúc động | xấu hổ      |

9. Đặt hai câu trong đó có sử dụng cặp từ có nghĩa giống nhau. Gạch chân cặp từ đó.

M: Một đám mây to lớn xuất hiện trên đỉnh của ngọn núi hùng vĩ.

10. Khoanh vào chữ cái đặt trước dòng nêu một trong những tác dụng của dấu gạch ngang:

- a. Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.  
b. Bộc lộ cảm xúc, đặt ở cuối câu.  
c. Dùng để kết thúc câu kể.